

Số: 229/2022/QĐST-HNGĐ

B, ngày 26 tháng 9 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 457/2022/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 9 năm 2022, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Trịnh Thị Kim T, sinh năm 1984. Địa chỉ: số 479 ấp A1, xã A, huyện B, tỉnh Bến Tre.

- *Bị đơn*: Anh Lâm Sơn H, sinh năm 1975. Địa chỉ: số 479 ấp A1, xã A, huyện B, tỉnh Bến Tre.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 9 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 9 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trịnh Thị Kim T và anh Lâm Sơn H.

2. Công nhận sự thoả thuận giữa các đương sự:

- Về hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trịnh Thị Kim T và anh Lâm Sơn H. Quan hệ hôn nhân theo giấy chứng nhận kết hôn số 84, quyển số 01, ngày 18/6/2004 của Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện M, tỉnh Sóc Trăng chấm dứt kể từ ngày quyết định của Tòa án có hiệu lực.

- Về con chung: Chị Trịnh Thị Kim T có quyền trực tiếp nuôi dưỡng cháu Lâm Tuyết N, sinh ngày 10/01/2008 và cháu Lâm Thanh P, sinh ngày 17/4/2011 (tại biên bản lấy ý kiến ngày 16/9/2022 của Tòa án, cháu N và cháu P đều có nguyện vọng sống

với mẹ). Chị Phan Thị Thúy có quyền trực tiếp nuôi dưỡng cháu Bùi Thị Mỹ Duyên, sinh ngày 07/9/2020. Ghi nhận sự tự nguyện của chị T không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con.

Anh Lâm Sơn H có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở. Khi có nhu cầu, vì lợi ích của con, hai bên có quyền yêu cầu thay đổi người nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Về nợ chung: Không có.
- Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm do hòa giải thành nên giảm 50%: 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng), chị Trịnh Thị Kim T tự nguyện nộp và được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu tiền số 0004291 vào ngày 07 tháng 7 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện B, tỉnh Bến Tre. Sau khi khấu trừ, chị T còn được nhận lại số tiền 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người pH thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND huyện B;
- Chi cục THADS huyện B;
- UBND xã Đại Lâm,
Huyện M, tỉnh Sóc Trăng;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Chí Vũ